

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI
TẠI HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Chuyên ngành: Kinh tế Nông Nghiệp

Mã số: 60 - 31- 10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học:

TS. Phạm Thị Lý

Thái Nguyên – 2012

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Trang trại - loại hình kinh tế của sản xuất nông nghiệp đã và đang phát triển mạnh mẽ ở nước ta trong những năm gần đây gắn liền với sự phát triển của nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Sự phát triển của kinh tế trang trại đã mang lại những thành tựu hết sức quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng tập trung chuyên canh, sản xuất hàng hóa, tạo ra những sản phẩm xuất khẩu có giá trị cao. Kinh tế trang trại phát triển mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, môi sinh, môi trường góp phần phủ xanh đất trống đồi núi trọc, giải quyết việc làm cho một lực lượng lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo ở khu vực nông nghiệp và nông thôn.

Tuy nhiên để kinh tế trang trại thực sự trở thành loại hình kinh tế năng động, hiệu quả của nền nông nghiệp hàng hóa mang tính cạnh tranh cao trong những thập niên đầu của thế kỷ 21 thì Nhà nước và nông dân còn phải giải đáp nhiều bài toán, tháo gỡ nhiều khó khăn vướng mắc ở cả tầm vi mô lẫn vĩ mô liên quan đến nhận thức, cơ chế chính sách và các giải pháp cụ thể như đất đai, vốn, lao động, khoa học công nghệ, tổ chức quản lý, thị trường.

Trong những năm trở lại đây, vai trò của kinh tế trang trại mới thực sự được công nhận và được quan tâm chú ý, đặc biệt là sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 03/2000/NQ - CP ngày 2/2/2000 về kinh tế trang trại thì kinh tế trang trại mới thực sự được sự trợ giúp của Nhà nước cả về cơ chế và chính sách. Sự tăng nhanh về số lượng, gia tăng về giá trị sản lượng đã chứng tỏ đây là một mô hình tổ chức sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc thù kinh tế nông nghiệp, nông thôn nước ta, giúp nông dân làm giàu, tăng thu nhập cho bản thân và cho xã hội.

Thái Nguyên, không có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế trang trại với quy mô đất đai lớn như ở vùng đồng bằng Sông Hồng hay vùng đồng bằng phía nam, nhưng được thiên nhiên ưu đãi về điều kiện tự nhiên, khí hậu...đặc biệt là vùng có truyền thống sản xuất nông nghiệp lâu đời, trình độ thâm canh của người dân tương đối cao.

Huyện Phú Lương là một huyện miền núi của tỉnh Thái Nguyên, trong những năm qua sản xuất nông nghiệp của huyện đã đạt được nhiều tiến bộ quan trọng, nhưng để ngành nông nghiệp của huyện đáp ứng được yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới thì phải hợp lý hoá, hiệu quả hoá sản xuất nông nghiệp nhằm khai thác một cách triệt để tiềm năng về đất đai cũng như khả năng lao động của con người, thì kinh tế trang trại là một trong những mô hình phù hợp. Những năm qua, kinh tế trang trại của huyện đã có nhiều khởi sắc, nhưng thật sự vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của nó. Vì vậy, tôi chọn nghiên cứu đề tài: ***“Thực trạng và giải pháp chủ yếu nhằm phát triển kinh tế trang trại tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên”***.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu chung:

Nghiên cứu tìm ra giải pháp phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế trang trại tại huyện Phú Lương tỉnh Thái nguyên góp phần vào sự phát triển kinh tế của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển kinh tế trang trại.
- Đánh giá đúng thực trạng phát triển kinh tế trang trại và các yếu tố ảnh hưởng đến kinh tế trang trại tại huyện Phú Lương.
- Đề xuất giải pháp cụ thể nhằm phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn huyện Phú Lương.

3. Đối tượng, nội dung và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các trang trại trên địa bàn huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên.

3.2 Nội dung:

- Các vấn đề kinh tế - xã hội có liên quan đến việc phát triển kinh tế trang trại của huyện Phú Lương,
- Phân tích hiệu quả kinh tế, phân tích những tồn tại và đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế trang trại huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên.

3.3. Phạm vi nghiên cứu:

- Phạm vi không gian: Đề tài được tiến hành tập trung nghiên cứu toàn bộ trang trại trên địa bàn huyện Phú Lương.
- Phạm vi thời gian: tiến hành thu thập số liệu điều tra từ năm 2009-2011. Tập trung vào năm 2011.

4. Ý nghĩa khoa học của luận văn:

Hệ thống hóa và làm rõ một số vấn đề giữa lý luận và thực tiễn về trang trại, để từ đó phân tích đánh giá tình hình hoạt động của trang trại, đưa ra các giải pháp nhằm phát triển kinh tế trang trại tại huyện Phú Lương.

5. Bố cục của luận văn:

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận văn gồm 4 chương chính:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển kinh tế trang trại.

Chương 2: Phương pháp nghiên cứu.

Chương 3: Thực trạng phát triển kinh tế trang trại tại huyện Phú Lương.

Chương 4: Giải pháp chủ yếu để phát triển kinh tế trang trại tại huyện Phú Lương.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI

1.1. Một số vấn đề cơ bản về trang trại

1.1.1. Khái niệm trang trại và kinh tế trang trại

1.1.1.1. Khái niệm về trang trại

Hiện nay vẫn có rất nhiều khái niệm về trang trại, có những khái niệm rất dài, rất cụ thể nhưng cũng có những khái niệm lại rất ngắn gọn và cô đọng.

Ví như ở Bangladesh, người ta định nghĩa trang trại rất đơn giản, trang trại là một vùng đất dành cho nông nghiệp. [10]

Hay như ở Canada trang trại lại được định nghĩa cụ thể hơn, trang trại có nghĩa là đất sử dụng cho mục đích chăn nuôi, sản xuất bơ sữa, nuôi ong, trồng cây ăn trái và những cây khác và toàn bộ đều là đất trồng trọt. [11]

Còn theo trang từ điển wordnet thì trang trại là một nơi làm việc gồm các công trình xây dựng lớn nhỏ của trang trại và đơn vị diện tích đất nuôi trồng. [12]

Theo PGS - TS Lê Trọng (2000) cho rằng trang trại là cơ sở, là doanh nghiệp kinh doanh nông nghiệp của một hoặc một số nhóm nhà kinh doanh. Qua đó “*Trang trại*” là thuật ngữ dùng để mô tả, chỉ và gắn liền với hình thức sản xuất nông nghiệp tập trung trên một diện tích đủ lớn, với quy mô hộ gia đình là chủ yếu, trong điều kiện sản xuất hàng hoá của nền kinh tế thị trường. Trang trại là loại hình cơ sở sản xuất nông nghiệp của các hộ gia đình nông dân, hình thành và phát triển chủ yếu trong điều kiện kinh tế thị trường khi phương thức sản xuất tư bản thay thế phương thức sản xuất phong kiến.

Một số tác giả khi nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển kinh tế trang trại trên thế giới cho rằng, các trang trại được hình thành từ cơ sở của

các hộ tiểu nông sau khi từ bỏ sản xuất tự cung tự cấp khép kín, vươn lên sản xuất hàng hoá đáp ứng nhu cầu thị trường trong điều kiện cạnh tranh. [1]

Theo tác giả, trang trại là một đơn vị kinh doanh nông nghiệp, được phát triển trên cơ sở kinh tế hộ gia đình nông dân, với mục đích chính là sản xuất hàng hoá.

1.1.1.2. Khái niệm về kinh tế trang trại

Kinh tế trang trại là hình thức tổ chức sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp, nông thôn, chủ yếu dựa vào hộ gia đình, nhằm mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông, lâm, thủy sản. [5]

Khái niệm trên đã khá đầy đủ, nhưng hiện nay trong nền kinh tế thị trường sản phẩm của trang trại phải mang tính hàng hoá và đáp ứng nhu cầu thị trường vì vậy theo tác giả thì kinh tế trang trại là hình thức tổ chức sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp, chủ yếu dựa vào hộ gia đình, nhằm mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông, lâm, thủy sản nhằm đáp ứng và luôn gắn với yêu cầu của thị trường.

1.1.2. Phân loại trang trại

Căn cứ điều 3, chương I thông tư 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/04/2011 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn thì các trang trại được xác định theo lĩnh vực sản xuất như sau:

- Trang trại trồng trọt;
- Trang trại chăn nuôi;
- Trang trại lâm nghiệp;
- Trang trại nuôi trồng thủy sản;
- Trang trại tổng hợp.

Trang trại chuyên ngành (trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản) là trang trại có tỷ trọng giá trị sản lượng nông sản hàng hóa của ngành chiếm trên 50% cơ cấu giá trị sản lượng hàng hóa của trang trại trong năm.

Trường hợp không có ngành nào chiếm trên 50% cơ cấu giá trị sản lượng hàng hóa thì được gọi là trang trại tổng hợp.

1.1.3. Những tiêu chí xác định kinh tế trang trại

Căn cứ điều 5, chương II thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/04/2011 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn thì tiêu chí xác định kinh tế trang trại như sau:

1. Đối với cơ sở trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất tổng hợp phải đạt:

a) Có diện tích trên mức hạn điền, tối thiểu:

- 3,1 ha đối với vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng Sông Cửu Long;
- 2,1 ha đối với các tỉnh còn lại.

b) Giá trị sản lượng hàng hóa đạt 700 triệu đồng/năm.

2. Đối với cơ sở chăn nuôi phải đạt giá trị sản lượng hàng hóa từ 1.000 triệu đồng/năm trở lên;

3. Đối với cơ sở sản xuất lâm nghiệp phải có diện tích tối thiểu 31 ha và giá trị sản lượng hàng hóa bình quân đạt 500 triệu đồng/năm trở lên.

1.1.4. Những đặc trưng của trang trại

Qua khảo sát thì các trang trại trên địa bàn huyện Phú Lương đều là trang trại gia đình, vì vậy tác giả tập trung đưa ra những đặc trưng của trang trại gia đình. [9]

1.1.4.1 Trang trại gia đình là một đơn vị kinh tế trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp.

Trang trại gia đình là đơn vị trực tiếp sản xuất ra những sản phẩm vật chất cần thiết cho xã hội, bao gồm nông, lâm, thủy sản, đồng thời quá trình kinh tế trong trang trại gia đình là quá trình khép kín với các khâu của quá trình tái sản xuất luôn kế tiếp nhau, bao gồm : sản xuất, phân phối, trao đổi, tiêu dùng.

Trang trại gia đình là một đơn vị kinh tế có một cơ cấu thống nhất, đó là dựa trên cơ sở hộ gia đình bao gồm chủ hộ và các thành viên khác trong gia đình. Chủ trang trại (thường là chủ hộ) là người đại diện cho trang trại gia đình trong các quan hệ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của trang trại. Chủ trang trại là người có kiến thức, có kinh nghiệm kinh doanh, am hiểu thị trường và trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh tại trang trại. Đây là những tố chất rất cần thiết cho một nhà kinh doanh trong nền kinh tế thị trường và về cơ bản chúng không có ở người chủ hộ nông dân sản xuất tự cung tự cấp.

Tài sản và vốn sản xuất kinh doanh của trang trại gia đình thuộc quyền sở hữu hoặc sử dụng (đối với đất đai) chung của các thành viên trong hộ gia đình. Bằng công sức, tài sản và vốn chung các thành viên của hộ gia đình tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh nông, lâm, ngư nghiệp dưới hình thức trang trại gia đình. Đồng thời chịu trách nhiệm về các hoạt động sản xuất kinh doanh bằng những tài sản chung đó.

Xuất phát từ bản chất kinh tế của trang trại, nên hoạt động sản xuất kinh doanh của trang trại gia đình luôn gắn liền với một vị trí diện tích đất đai nhất định. Thực tế cho thấy, đây vừa là địa điểm sản xuất kinh doanh đồng thời cũng là trụ sở giao dịch của trang trại gia đình trong các quan hệ nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, để thuận lợi hơn trong việc tiếp cận thị trường, không ít trang trại gia đình đã mở thêm các địa điểm giao dịch gần các trung tâm thương mại lớn nhằm tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá của mình.

Theo pháp luật hiện nay, trang trại gia đình bước đầu cũng đã được quy định cho một số quyền và nghĩa vụ trong sản xuất kinh doanh ở một số lĩnh vực như : đất đai, thuế, đầu tư, tín dụng, lao động, khoa học, công nghệ và môi trường, bảo hộ, vv... Trên cơ sở những quyền và nghĩa vụ này, trang trại gia đình hoàn toàn tự chủ trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, tự lựa chọn phương hướng sản xuất, quyết định kỹ thuật và công nghệ sản xuất, tổ chức sản xuất, đến tiếp cận thị trường, tiêu thụ sản phẩm,...

1.1.4.2 Mục đích chủ yếu của trang trại gia đình là kinh doanh nông sản phẩm hàng hoá theo nhu cầu thị trường.

Đây là đặc điểm quan trọng nhất của trang trại gia đình. Mục tiêu của trang trại gia đình là sản xuất nông, lâm, thủy sản để bán, khác hẳn với kinh tế hộ tự cấp tự túc là chính. Trang trại gia đình là một hình thức tổ chức sản xuất nông lâm ngư nghiệp được hình thành trên cơ sở kinh tế hộ tự chủ trong cơ chế thị trường mang tính chất sản xuất hàng hoá rõ rệt. Vì vậy, đặc trưng cơ bản của trang trại gia đình là sản xuất nông, lâm, thủy sản hàng hoá. Kinh nghiệm các nước trên thế giới cho thấy tiêu chí giá trị nông sản hàng hoá và tỷ suất hàng hoá bán ra trong năm luôn luôn được sử dụng làm thước đo chủ yếu của trang trại. Ở Việt Nam, thực tiễn sản xuất của các trang trại gia đình trong những năm vừa qua cho thấy, trang trại nào cũng lấy sản xuất hàng hoá là hướng chính và tỷ suất hàng hoá của các trang trại trại phổ biến từ 70 – 80% đối với những trang trại đã đi vào sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản. Theo một kết quả điều tra năm 2001 cho thấy : Ở nước ta trong năm 2000, giá trị hàng hoá của các trang trại trong cả nước đạt 4.965,9 tỷ đồng, bình quân một trang trại đạt 81,7 triệu đồng, tỷ suất hàng hoá là 92,6% . Đặc trưng sản xuất hàng hoá cho phép phân biệt rõ ràng ranh giới giữa trang trại gia đình với kinh tế hộ nông dân, sản xuất tự cấp tự túc và với hộ phi nông nghiệp ở khu vực nông thôn.

Kinh tế trang trại chủ yếu là sản xuất ra sản phẩm hàng hoá, dịch vụ nông, lâm và ngư nghiệp ngày càng nhiều đáp ứng nhu cầu của thị trường từ đó dần phát triển mở rộng quy mô sản xuất.

Sản xuất nông nghiệp theo kiểu truyền thống tự cung, tự cấp chỉ giải quyết nhu cầu của chính người sản xuất, lượng sản phẩm dư thừa đem bán trên thị trường chiếm một tỷ trọng rất nhỏ so với khối lượng nông sản mà họ sản xuất ra. Các hộ nông dân cũng cố gắng bán bất kỳ thứ nông sản nào do chính bản thân họ sản xuất ra - giai đoạn này gọi là thương mại hóa sản phẩm. Sau đó, hộ nông dân sản xuất hàng hóa theo yêu cầu của thị trường - đó là giai đoạn sản xuất hàng hóa của hộ đã đạt tới một trình độ cao để thích ứng với nhu cầu của thị trường. Tới khi sản xuất hàng hóa khu vực nông thôn đã đạt đến một cấp độ cao hơn, một bộ phận hộ nông dân đã phát triển đến hình thức sản xuất theo mô hình trang trại. Lúc này, số lượng hàng hóa, chất lượng hàng hóa và cơ cấu sản phẩm đều được nâng lên. Số lượng hàng hóa được sản xuất nhiều hơn, quá trình sản xuất được phân hóa, một số hộ đã tích tụ ruộng đất, đầu tư mua sắm tư liệu sản xuất. Chất lượng hàng hóa cũng tốt hơn, đảm bảo cả về an toàn, vệ sinh trong nông sản, chất lượng dịch vụ cung cấp nông sản cũng tốt hơn. Cơ cấu sản phẩm được cung cấp theo hướng chuyên môn hóa theo vùng sản xuất, bởi vì ngoài tác động của thị trường, sản phẩm nông nghiệp còn chịu ảnh hưởng rất lớn bởi điều kiện tự nhiên của vùng, vì vậy các trang trại cũng phải tuân thủ điều kiện tự nhiên của vùng.

1.1.4.3 Trong trang trại gia đình, các yếu tố sản xuất trước hết là ruộng đất và tiền vốn được tập trung tới quy mô nhất định theo yêu cầu phát triển sản xuất hàng hoá.

Trong nông nghiệp cũng như trong các ngành sản xuất vật chất khác, sản xuất hàng hoá chỉ có thể được tiến hành khi các yếu tố sản xuất được tập trung với quy mô nào đó. Do đó, ở các trang trại gia đình sản xuất hàng hoá